

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2020/HSST
Ngày 01 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
+ Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân.
+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Học và Hầu Thị Ngọc.
+ Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Anh Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Dương Đức Thiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST –HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Cư Mí S (tên gọi khác: không), Sinh ngày 03/02/1984 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Cư Mí H; SN : 1958 (đã chết); Mẹ: Giàng Thị M; Sinh năm 1957; Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là: Hầu Thị S; SN: 1982, có 05 con, con lớn nhất; SN: 2002; tuổi, con nhỏ nhất; SN: 2105. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Bùi Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Giàng Thị M; sinh năm: 1957. Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Hầu Thị S; SN: 1982.

Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, Hà Giang. Có mặt.

Người phiên dịch: Anh Thào Dâu P.

Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, Hà Giang. Có mặt.

+ Anh: Cư Mí B; SN: 1989

Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, Hà Giang. Có mặt.

+ Anh: Cư Đại T SN: 31/10/2004.

Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, Hà Giang. Có mặt.

Người giám hộ: Anh: Cư Minh C; SN: 1995

Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện Q, Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 02/4/2020, Cư Mí S đến chơi nhà Cư Mí G1. Tại đây S đã uống rượu cùng với G1 và Cư Mí G2, 03 người uống hết khoảng 1,5 lít rượu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, G2 đi về nhà trước còn Sài và G1 tiếp tục ngồi uống rượu đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì S điều khiển xe mô tô mang BKS 23L1 – 089.20 đi về nhà ngủ.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Cư Dúu H là anh trai của S đến nhà S với mục đích tìm cái loa và USB nghe nhạc mà H đã gửi nhà S trước đó, khi đến nơi thấy S đang nằm ngủ trên giường, trong nhà có vợ của S là chị Hàu Thị S và các con của S là Cư Đại T, Cư Thị X, Cư Bình Y, Cư Đại U. H nói chuyện với cháu T về việc tìm cái loa và USB của H, lúc này S tỉnh ngủ nhưng vẫn nằm trên giường, một lúc sau Sài dậy và đi ra ngồi ở bàn uống nước, H hỏi S: *“Bộ loa và USB của anh để ở đâu?”*, S đáp: *“Cái loa của anh em không dùng, vẫn để trên gác tám ván”*. H hỏi: *“Trên gác là ở đâu, tao lấy về tao dùng”*, S chỉ cho H thấy bộ loa đặt trên tấm ván gác trên xà nhà giữa gian khách, sau đó H đứng dậy với tay lấy bộ loa xuống đặt ở sát cột nhà bên tay phải theo hướng từ cửa chính vào, sau đó H hỏi tiếp: *“Cái USB của anh đâu?”*, S trả lời: *“Cái USB của anh em có biết đâu, anh không đưa cho em, em không biết”*, H nói: *“Năm ngoái lúc sắp đi làm thuê bên Trung Quốc anh đã mang sang để ở trên bàn đặt tivi”*, S đáp: *“Anh mang sang anh không bảo em thì em không biết”*, H và S tiếp tục nói chuyện to tiếng với nhau thì S có nói vọng từ trong bếp ra: *“Lúc đó tôi cũng nghe thấy anh H nhờ cất hộ cái USB, tôi đã cất vào trong cái túi bóng treo ở trên cái tivi”*, S nói: *“Thế thì tìm đi”*, S ra tìm nhưng không thấy, S quay ra nói với H: *“Không tìm thấy thì để em mua cho anh cái mới hoặc là đưa tiền cho anh mua cái mới”*, H đáp: *“Tao chỉ cần cái cũ của tao thôi, tao không cần cái mới đâu”*, S nghe vậy nên bảo S đi tìm lại nhưng vẫn không thấy, S bực tức quát mắng S, dùng tay phải rút chiếc dép đang đi bên chân phải ném vào người S nhưng không trúng, lúc này có Cư Mí B (em ruột) nghe thấy tiếng cãi chửi nhau nên đã đến nhà S để can ngăn.

Khi S ném dép không trúng S nên Sài đứng dậy tiếp tục dùng tay phải cầm chiếc dép bên chân trái tiến đến gần S và cầm dép đánh vào vùng đầu của S hai cái, Sài bỏ chạy ra phía cửa chính. H thấy S đánh vợ nên đã đứng dậy và nói: *“Tao chỉ nói thế mà mày đánh vợ mày để kích tao à”*, đồng thời H dùng tay phải cầm lấy phần miệng hút của ống điều hút thuốc Lào (*ống điều làm bằng tre có chiều dài 71 cm, đường kính tròn 6cm*) mà H đang hút đi vòng qua ghế tiến về phía S, khi H cách Sài khoảng 70cm thì tay trái H cầm vào phía bên dưới của tay phải và giơ lên cao khoảng 1m so với mặt đất, S thấy vậy dùng tay phải tóm vào phần dưới của nõ ống điều, sau đó tay trái cũng cầm vào điều và giật mạnh theo chiều hướng từ trên xuống dưới và sang phía bên tay phải của S làm cho ống điều tuột ra khỏi tay H và S cầm ống điều bằng tay phải (*không rõ có làm đổ nước điều hay không*), khi H bị Sài giật được ống điều, H đã lao vào dùng hai tay bóp cổ của S, S dùng tay trái túm vào cổ áo phía trước ngực của H và đẩy thẳng tay ra khiến H hơi cúi đầu và mặt hướng chéch sang bên phải của H, tay

phải S cầm vào phần dưới của nõ điều thúc mạnh từ 1 đến 2 phát vào phần đầu phía sau của H theo chiều hướng thúc từ phải sang trái và ngang với phần đầu, điểm tiếp xúc là phần đế của ống điều vào phần đầu phía sau của H với mục đích làm cho H đau và buông tay ra. Khi B thấy S cầm ống điều thúc vào đầu H nên đã vào can ngăn, B dùng tay phải cầm vào giữa ống điều giằng được ống điều từ tay S và đưa cho T, T cầm ống điều mang đi cất ở giáp tường tựa vào bàn uống nước, lúc này cả S và H vẫn đang tiếp tục giằng co và dùng tay bóp cổ nhau, B tiếp tục can ngăn một lúc nhưng không được nên quay lại bàn uống nước ngồi ở ghế bên tay phải theo hướng từ cửa chính vào để quan sát hành động của H và S. Sau khi H và Sài đánh nhau được một lúc thì Sài nói với H: "*Thôi hai anh em mình không đánh nhau nữa, về bàn uống nước từ từ nói chuyện*", H đồng ý. Sài đi đến bàn uống nước ngồi ở ghế chính giữa, H cũng đi ra bàn uống nước và ngồi ở ghế bên trái, B ngồi ở ghế bên phải, còn T đã quay lại nằm trên giường trong góc nhà bên phải theo hướng nhìn từ cửa chính vào. S nói với H: "*Chỗ anh em có gì từ từ nói*", khi đó B hỏi: "*Các anh làm sao thế?*", S mới nói về việc liên quan đến chiếc thẻ USB và lý do đánh nhau cho B nghe, sau khi nghe xong B cũng khuyên can H nhưng H không đồng ý và nói với S: "*Hôm nay, mày không tìm thấy thì mày chết hoặc tao chết*", sau đó H đứng dậy dùng hai tay cầm vào chiếc ghế đang ngồi giờ lên cách mặt đất khoảng 1m định đánh S, Sài đứng dậy cầm 02 tay vào phần đầu ghế ấn xuống, B cũng vào can ngăn cầm hai tay vào phần giữa ghế và ấn ghế đặt xuống nền nhà, sau đó H, S và B buông tay ra khỏi ghế và quay trở lại bàn uống nước ngồi. Sau khi S ngồi xuống ghế, H lại tiến tới bóp cổ S bằng hai tay và B lại tiếp tục can ngăn, sau đó S nói với B: "*Anh ấy thích cứ để anh ấy bóp chết đi, chú đừng can*", khi nghe S nói vậy, H tiếp tục đứng dậy lao vào bóp cổ S, và B tiếp tục vào can ngăn để H và S buông tay nhau ra, S ngồi xuống ghế và B cũng kéo H ngồi xuống ghế, lúc này H nói với B: "*Không phải việc của mày, mày đừng có can*", S nói với B: "*Kệ cho nó bóp chết cũng được*" nghe vậy H tiến tới tiếp tục dùng hai tay bóp cổ S và kéo S đứng dậy làm ghế ngồi của S bị đổ và B đã cầm ghế bị đổ mang sang để bên cạnh ghế của H ngồi. Khi S bị H bóp cổ, S đã dùng tay trái túm cổ áo của H và tay phải bóp vào cổ H, cả hai cùng xô đẩy, giằng co nhau và ngã xuống nền nhà, S ngã trong tư thế nằm ngửa, H nằm sấp ở phía bên trái, tay vẫn đang bóp cổ S, B thấy vậy tiếp tục lao vào can ngăn dùng hai tay cầm lấy tay trái của H giật ra nhưng không được, H và S tiếp tục giằng co, vật lộn S dùng hai tay đẩy tay trái của H ra khỏi cổ mình và lăn người sang bên phải rồi đứng dậy. Sau đó S đi lấy chiếc ghế mà khi trước B đã để bên cạnh ghế ngồi ban đầu của H ra kê lại vị trí cũ (chính giữa) và S ngồi ở đó, H cũng quay về ngồi cùng, khi đó B vẫn ngồi ghế bên phải, còn T đã dậy và ngồi trên giường. Lúc này S nói chuyện với B: "*Anh H thích thì để cho anh ấy đánh chết tôi luôn*", H tiếp tục đứng dậy dùng hai tay bóp cổ S, do bị bóp cổ, S đứng dậy thì bị H đẩy mạnh sang phía ghế của B làm cho S bị ngã ngửa ra phía sau, H nằm đè lên người S, dùng hai tay bóp cổ S, Sài dùng tay phải cầm vào tay trái H còn tay trái S đẩy vào ngực của H khiến H ngã ra nền nhà, sau đó S đứng dậy đi về phía ghế ngồi thì H cũng đứng dậy và dùng hai tay bóp cổ S từ phía sau, S quay lại dùng hai tay bóp cổ H và đẩy H ngã chạm lưng vào cột nhà. Sau đó cả hai đứng dậy, H tiếp tục dùng hai tay bóp

cổ S nên S cũng dùng hai tay để bóp cổ H và vật nhau ngã nghiêng xuống nền nhà trong tư thế vẫn đang bóp cổ nhau, một lúc sau cả hai cùng bỏ tay ra và đứng dậy. Sau đó S quay lưng đi vào bàn, H tiếp tục lao từ phía sau dùng hai tay bóp cổ S, S quay lại dùng tay phải túm vào phần ống quần bên chân phải của H khiến H ngã xuống đất, H đứng dậy và dùng tay phải đâm vào trán của S, do bị đâm S dùng hai tay bóp cổ H và đẩy H về phía cửa chính khiến cả H và S đều bị ngã va đập vào cửa. Sau khi bị ngã S đã nói với H: "*Thôi anh em mình không đánh nhau nữa*", S đứng dậy đi vào phía bàn uống nước, H lại từ phía sau dùng hai tay bóp cổ S và đẩy về phía trước, S quay người lại ôm vào cổ áo phía sau của H và giằng co nhau khiến cả hai tiếp tục ngã xuống nền nhà, đầu của S bị va đập vào cột nhà phía bên phải. Sau đó S đứng dậy còn H vẫn ngồi dưới đất, S có quỳ xuống khoanh tay xin H: "*Thôi anh em mình không đánh nhau nữa, em xin anh*", S lại tiếp tục chấp tay lạy nhưng H không đồng ý và nói "*hôm nay mày không chết thì tao chết*", S trả lời: "*Thế thì không đánh nhau nữa mà uống rượu cho đến chết*", H đồng ý và đứng dậy đi vào bàn uống nước ngồi, H ngồi phía bên phải sát với ghế của B còn S ngồi phía bên trái, trước khi uống rượu cả S và H có nói chuyện với nhau về việc nếu uống rượu chết thì cũng không được khiếu kiện gì, nếu S chết thì H phải chăm sóc cho các con của S đến khi trưởng thành, nếu H chết thì S sẽ lo ma chay cho H và chôn cất đàng hoàng. Sau khi nói chuyện xong S bảo B lấy giấy bút ra để ghi lại nội dung, B không đồng ý nhưng sau đó S yêu cầu nên B có lấy giấy bút ra ghi được vài chữ thứ, ngày, tháng rồi bỏ đi không viết nữa. Sau đó S rót rượu vào hai cái chén nhưng H nói: "*Uống rượu bằng chén thì đến bao giờ mới chết, phải uống bằng bát*", S lấy hai cái bát loại bát ăn cơm và rót đầy rượu, H nói: "*Mày rót thì mày uống trước đi*", S cầm bát rượu lên và uống hết, H cũng cầm bát rượu của mình và uống cạn, đến bát rượu thứ hai S yêu cầu B rót cho công bằng, B rót rượu ra đầy hai bát, S uống được một nửa bát thì nôn ra nhà còn H vẫn uống hết bát thứ hai, sau khi uống xong S và H gục đầu xuống bàn uống nước, một lúc sau H bị tụt khỏi ghế và ôm đầu cúi chằm đất trong tư thế quỳ gối xuống nền nhà chỗ gầm bàn uống nước. Bg thấy cả hai người đã say rượu nên B gọi cho vợ của B là Giàng Thị D, sinh năm 1993 mang theo cao Bạch Hồ xuống để bắt cảm, bôi dầu cao cho S, một lúc sau B gọi T ra cùng nhau đưa S vào giường ngủ, sau đó B quay ra nói: "*Chẳng biết phải đưa bác H đi ngủ như thế nào*", nghe vậy S nói: "*Đi lấy chiếu rải cho bác ngủ*", S lấy chiếu rải xuống nền nhà, B đến gọi H dậy nhưng không thấy H trả lời, B lật H quay mặt lại thấy mặt H tím tái, B dùng tay đưa vào mũi của H kiểm tra thấy H không còn thở nữa và xác định H đã chết. Sau đó B bảo vợ đi gọi mẹ là Giàng Thị M, sinh năm 1957 và thông báo cho anh em họ hàng, ban quản lý thôn C biết sự việc. Đến khi mọi người đã gọi anh em tập trung đến thì S đã gọi S tỉnh dậy và nói: "*Dậy xem anh H không nên người rồi hay sao ấy*", S trả lời: "*Chắc do uống rượu say nên thế thôi*", S tiếp tục ngủ, một lúc sau thì ngồi dậy đi ra khỏi giường lúc này H đang nằm ngửa ở giữa nhà, đầu quay vào phía tường nhà có bàn thờ, S đến kiểm tra thì phát hiện H đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 03/4/2020 xác định:

- Vùng đầu, mặt: Trên thân thể Cư Díu H vùng cằm bên phải có khối sưng nề hình tròn, mép dưới sát đường chân tóc gáy, mép trước sát đường chân

tóc sau tai, mép bên sát đường giữa, chính giữa khối sưng nề có vết bầm tụ máu, gây xây xát da nằm ngang; vùng cằm trái cách đường chân tóc gáy 4cm, sát đường giữa có khối sưng nề, ở chính giữa khối sưng nề da đầu sẫm màu hơn; niêm mạc môi dưới bên phải có vết rách, bầm tụ máu; vùng cổ bên phải có vết bầm tụ máu nằm ngang.

- Mô tử thi: Tổ chức dưới da đầu tương ứng khối sưng nề bên ngoài bầm tụ máu; mở xương sọ qua đường cửa có máu không đông chảy ra; ngoài và dưới màng cứng không có máu tụ; các mạch máu não cương tụ, không xơ vữa, các khe cuộn não hẹp nông; chảy máu màng mềm lan tỏa diện rộng hai bán cầu đại não vùng chẩm và vùng chẩm, thái dương bên trái; hố chẩm và nền sọ có máu không đông; cơ ngực, bụng thuần nhất; các cơ quan nội tạng không tổn thương; dạ dày có dịch lẫn thức ăn lớn nhón màu trắng dạng hạt cơm; các khoang không có dịch máu.

Tại Kết luận giám định số 91/KL-PC09 ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Trong mẫu máu thu của tử thi của Cur Díu H gửi giám định có tìm thấy Ethanol (cồn); nồng độ Ethanol (cồn) trong máu là 459,623mg/100ml (*Bốn trăm năm mươi chín phẩy sáu trăm hai mươi ba miligam trên một trăm mililit*).

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp số 181/178/231-232/20/ĐC ngày 04/5/2020 của Viện Pháp y quốc gia Bộ Y tế kết luận:

- Chất lỏng (rượu) đựng trong chai nhựa mà Cur Díu H và Cur Mí S đã uống xác định có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 21,71%.

- Trong mẫu chất chứa dạ dày tử thi Cur Díu H có tìm thấy Ethanol.

- Trong mẫu phủ tạng, chất chứa dạ dày tử thi Cur Díu H và mẫu tạng vật gửi giám định không tìm thấy các chất độc khác nêu trên.

Ngày 03/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết, cơ chết hình thành thương tích, thời gian chết của thi thể Cur Díu H. Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 87/KLPY-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Cur Díu H: Chấn thương sọ não, chảy máu màng mềm lan tỏa, trong người có nồng độ cồn trong máu rất cao.

- Nồng độ cồn: trong mẫu máu của Cur Díu H có tìm thấy Ethanol (cồn) với hàm lượng 459,623mg/100ml.

- Độc chất: Trong mẫu phủ tạng và chất trong dạ dày của Cur Díu H không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 04/4/2020 tại Bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Hà Giang xác định trên thân thể của Cur Mí S có các dấu vết như sau: Tại vị trí vùng trán, điểm giữa cung lông màu phải lên chân tóc có 01 vết trầy xước bầm tím, kích thước khoảng 3cm x 2cm; môi trên bên phải phía ngoài khoe miệng có 03 vết trầy xước da, lớp hạ bì chảy máu. Vùng cổ phía trước và hai bên có nhiều nốt, vết trầy xước tổn thương qua lớp hạ bì chảy máu, các vết thương có hình dạng giống vết móng tay cào. Vị trí vai bên phải có vết bầm tím kích thước 2cm x 4cm, mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải có nhiều vết

trầy xước rớm máu, vùng gò má bên phải có đám bầm tím kích thước 2cm x 2cm không có vết trầy xước da. Vai bên trái có 02 vết trầy xước dài 5cm.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành cho những người tham gia tố tụng gồm: bị cáo Cur Mí S, những người làm chứng: Hầu Thị S, Cur Mí B, Cur Đại T nhận dạng vật chứng của vụ án. Quá trình nhận dạng xác định chính xác vật chứng do S sử dụng gây thương tích cho bị hại Cur Dú H có đặc điểm: 01 ống điều bằng tre có chiều dài 71cm, đường kính tròn 06cm, màu nâu vàng, đã qua sử dụng. Phần đầu ống có quấn 01 miếng dán màu trắng bạc, phần giữa ống có quấn quanh 01 miếng dạng nilong có chữ ABEST, phần dưới chân ống có quấn quanh 01 miếng dán màu trắng bạc và 02 vòng dây dạng kim loại đã hoen rỉ. Phần đố ống được làm bằng tre, hình tròn, có chiều dài 16cm, đường kính tròn 02cm.

Ngày 25/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Quá trình thực nghiệm điều tra xác định được hành vi của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 chai nhựa màu trắng, đóng nắp, bên trong có chất lỏng không màu, là vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án.

+ 01 ống điều bằng tre có chiều dài 71cm, đường kính tròn 06cm, màu nâu vàng, đã qua sử dụng. Phần đầu ống có quấn quanh 01 miếng dán màu trắng bạc, phần giữa ống có quấn quanh 01 miếng dạng nilong có chữ ABEST, phần dưới chân ống có quấn quanh 01 miếng dán màu trắng bạc và 02 vòng dây dạng kim loại đã hoen rỉ. Phần đố ống được làm bằng tre, hình tròn, có chiều dài 16cm, đường kính tròn 02cm.

+ 01 ca nhựa hình trụ tròn có nắp đậy, màu hồng nhạt, chiều cao 19cm, đường kính phần miệng ca là 12,5cm; đường kính đáy 10,5cm.

+ 01 áo phông cộc tay kẻ màu tím, vùng cổ áo bên trái theo đường chỉ may nối cổ áo với thân áo có vết rách dài 13cm.

+ 01 quần dài màu xanh dạng vải bò, trên quần bám dính các chất bẩn màu vàng dạng đất, dây thắt lưng màu đen có khóa bằng kim loại, bên trong quần có quần lót màu xanh đen.

+ 01 đôi giày vải kiểu rằn ri.

- Phần dân sự:

Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã tác động cho vợ là Hầu Thị S bồi thường gồm: 16.000.000đ tiền mặt và 01 con lợn 40kg. Đại diện của bị hại nhất trí nhận bồi thường và không yêu cầu bổ sung.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và tự nguyện giao nộp những vật chứng liên quan đến vụ án, người đại diện của bị hại và những người làm chứng đều trình bày thống nhất như nội dung vụ án đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQB ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Cur Mí S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, bày tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện bị hại và được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cư Mí S phạm tội “ Cố ý gây thương tích”; về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ: đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; là hộ cận nghèo; bị hại cũng có lỗi; người đại diện của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra còn đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 đến 07 năm tù. Về bồi trách nhiệm dân sự đại diện bị hại và bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng, đóng nắp, bên trong có chất lỏng không màu; 01 ống điều bằng tre có chiều dài 71cm, đường kính tròn 06cm, màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 ca nhựa hình trụ tròn có nắp đậy, màu hồng nhạt, chiều cao 19cm, đường kính phần miệng ca là 12,5cm; đường kính đáy 10,5cm. Trả lại cho bà Giàng Thị M: 01 áo phông cộc tay kẻ màu tím; 01 quần dài màu xanh dạng vải bò; 01 dây thắt lưng màu đen có khóa bằng kim loại, bên trong quần có quần lót màu xanh đen, 01 đôi giày vải kiểu rằn ri. Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo cũng nhất trí với nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, việc truy tố bị cáo theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, khi thực hiện hành vi bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, là hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có lỗi sau khi xảy ra đã bồi thường cho bị hại, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54, Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù. Về án phí cần miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện bị hại nhất trí với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và nội dung bào chữa của trợ giúp viên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Viện kiểm sát nhân dân huyện Q: Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đại diện bị hại, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Như vậy có căn cứ để khẳng định tối ngày 02/4/2020 sau khi đã uống rượu bị cáo và bị hại có mâu thuẫn và xảy ra xô xát, trong lúc xô xát bị hại có dùng ống điều hút thuốc lòn định đánh bị cáo thì bị cáo giật được ống điều từ tay bị hại thì bị hại đã lao vào dùng hai tay bóp cổ bị cáo, bị cáo đã dùng tay trái túm vào cổ áo phía trước ngực của bị hại và đẩy thẳng ra khiến bị hại hơi cúi đầu và mặt hướng chéch sang bên phải, tay phải bị cáo cầm vào phần dưới của nõ điều thúc mạnh nhiều nhất vào phần đầu phía sau của bị hại gây chấn thương sọ não, chảy máu màng mềm lan tỏa, kết hợp trong người bị hại có nồng độ cồn trong máu rất cao dẫn đến tử vong. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”, tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quản Bạ truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Không.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tính tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường theo thỏa thuận với đại diện bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở cần chấp nhận. Đề nghị của bị hại, người bào chữa cho bị cáo có cơ sở để xem xét.

[6] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo và bị hại là anh em ruột trong gia đình, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng do đã uống rượu bị cáo và bị hại không làm chủ được hành vi của mình, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác dẫn đến tử vong, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, nhận thức được sự việc, tuy nhiên vì coi thường kỷ cương, đạo lý gia đình nên đã phạm tội. Do đó phải xử phạt nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích sau này. Tuy nhiên bị cáo và bị hại là anh em ruột, bị hại cũng có lỗi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đảm bảo được tính dân đề, giáo dục và sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Những chứng cứ buộc tội, gỡ tội của kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện của bị hại cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không có yêu cầu dân sự khác nên không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Nhưng vật chứng gồm: 01 chai nhựa màu trắng, đóng nắp, bên trong có chất lỏng không màu; 01 ống điều bằng tre có chiều dài 71cm, đường kính tròn 06cm, màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 ca nhựa hình trụ tròn có nắp đậy, màu hồng nhạt, chiều cao 19cm, đường kính phần miệng ca là 12,5cm; đường kính đáy 10,5cm cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho đại diện bị hại: 01 áo phong cộc tay kẻ màu tím; 01 quần dài màu xanh dạng vải bò bên trong quần có quần lót màu xanh đen; 01 dây thắt lưng màu đen có khóa bằng kim loại; 01 đôi giày vải kiểu rằn ri (đã qua sử dụng).

[10] Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí, cần chấp nhận.

[11] Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cur Mí S phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Cur Mí S **05** (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: 04/04/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng, đóng nắp, bên trong có chất lỏng không màu; 01 ống điều bằng tre có chiều dài 71cm, đường kính tròn 06cm, màu nâu vàng, đã qua sử dụng; 01 ca nhựa hình trụ tròn có nắp đậy, màu hồng nhạt, chiều cao 19cm, đường kính phần miệng ca là 12,5cm; đường kính đáy 10,5cm.

Trả lại cho bà Giàng Thị M: 01 áo phong cộc tay kẻ màu tím; 01 quần dài màu xanh dạng vải bò; 01 quần lót màu xanh đen; 01 dây thắt lưng màu đen có khóa bằng kim loại; 01 đôi giày vải kiểu rằn ri. Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q ngày 05/8/2020.

- Về án ph: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Cư Mĩ Sài được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331 , Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện QB + VKSND tỉnh HG;
- Chi cục THADS huyện QB;
- CQĐT+ CQTHAHS Công an QB;
- Phòng PV06, PC 10 Công an tỉnh HG;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- UBND xã Q;
- Lưu HS VA+HSTHAPT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Cao Danh Nhân